

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/DS-ST

Ngày: 17-9-2024

*V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Lê Thị Hoà

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư Jút.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Lục Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2024, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Cư Jút, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 68/2024/TLST-DS, ngày 30 tháng 5 năm 2024, về việc “Kiện tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-DS, ngày 12 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2024/QĐHPT – ST, ngày 29 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Ngh (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, phường Ngh, thành phố G, tỉnh Đ

- Bị đơn: Bà Đàm Thị V (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện C, tỉnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/5/2024 và các lời khai tại Tòa án, Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích Ngh trình bày:

Bà Nguyễn Thị Bích Ngh và bà Đàm Thị V là bạn hàng, trước ngày 13/7/2023 bà Ngh và bà V có thoả thuận bà Ngh mua Gừng của bà V số lượng khoảng 14 tấn,

với số tiền là hơn 200.000.000 đồng, sau đó bà Ngh chuyển trước cho bà V số tiền 40.000.000 đồng, số tiền còn lại khi nào nhận được hàng bà Ngh sẽ trả hết cho và V. Sau khi hai bên thoả thuận về việc mua bán Gừng thì vào lúc 16 giờ 20 phút 41 giây ngày 13/7/2023 từ tài khoản của bà Ngh số tài khoản 050103227302 mang tên NGUYEN THI BICH NGHE được mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Gia Nghĩa, bà Ngh chuyển vào số tài khoản 5308205026924 mang tên DAM THI VOC được mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, số tiền 40.000.000 đồng để mua Gừng, bà V phải bán Gừng cho bà Ngh nhưng sau khi bà Ngh chuyển khoản thì bà V bán Gừng cho người khác, không bán Gừng cho bà Ngh như hai bên đã thoả thuận. Đến ngày 16/7/2023, bà V mới bán cho bà Ngh được 79 bọc x 20 kg/bọc = 1.580 kg, với giá tiền 7.000 đồng/kg x 1.580 kg = 11.060.000 đồng (làm tròn thành 11.000.000 đồng). Trước đó bà Ngh còn nợ bà V 2.000.000 đồng tiền hàng nên tính cả tiền bà Ngh còn nợ lại bà V và tiền bà V đã bán Gừng cho bà Ngh là 13.000.000 đồng. Như vậy, bà V còn nợ lại bà Ngh số tiền 27.000.000 đồng. Bà Ngh đã nhiều lần liên lạc nhắc bà V trả lại cho bà Ngh số tiền còn lại 27.000.000 đồng nhưng bà V không trả. Vì vậy, bà Ngh khởi kiện yêu cầu bà Đàm Thị V trả lại số tiền còn nợ là 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng). Về lãi suất bà Ngh không yêu cầu.

Tài liệu chứng cứ bà Ngh cung cấp cho Toà án để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là bản sao kê giao dịch chuyển khoản ngày 13/7/2023 của tài khoản số 050103227302 mang tên NGUYEN THI BICH NGHE, tài khoản thụ hưởng 5308205026924 được mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Cư Jút mang tên DAM THI VOC, số tiền chuyển khoản 40.000.000 đồng là chứng cứ bà Ngh khởi kiện bà V.

Tại phiên tòa, bà Ngh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đàm Thị V thanh toán số tiền còn nợ mua Gừng là 27.000.000 đồng, về tiền lãi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Đàm Thị V: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng bà V đều không có mặt, không trình bày ý kiến và không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khâu thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định, quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Đàm Thị V phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Bích Ngh số

tiền nợ mua Gừng là 27.000.000 đồng; về tiền lãi nguyên đơn không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị đơn bà Đàm Thị V phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ tranh chấp Bà Nguyễn Thị Bích Ngh khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Đàm Thị V phải thanh toán số tiền mua Gừng là 27.000.000 đồng nên quan hệ tranh chấp được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn bà Đàm Thị V có địa chỉ tại thôn 6, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 của BLTTDS để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đương sự. Do bị đơn vắng mặt nên tại phiên tòa ngày 29/08/2024 HĐXX đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của BLTTDS. Quyết định hoãn phiên tòa có thông báo thời gian mở lại phiên tòa đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do. Như vậy, bị đơn tự ý từ bỏ quyền được tham gia tố tụng, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình quy định tại Điều 6, Điều 72 của BLTTDS. Toà án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của BLTTDS.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét nội dung khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích Ngh đối với bà Đàm Thị V, Hội đồng xét xử thấy:

Chứng cứ mà bà Nguyễn Thị Bích Ngh cung cấp là bản sao kê giao dịch chuyển khoản ngày 13/7/2023 của tài khoản số 050103227302 mang tên NGUYEN THI BICH NGHE, tài khoản thụ hưởng 5308205026924 được mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Cư Jút mang tên DAM THI VOC, số tiền chuyển khoản 40.000.000 đồng, nội dung chuyển khoản: “EWX515318850 IBFT NGUYEN THI BICH NGHE chu tien gung”.

Xét chứng cứ nguyên đơn cung cấp là bản sao kê giao dịch chuyển khoản ngày 13/07/2023. Ngày 18/07/2024, Toà án nhân dân huyện Cư Jut có công văn số 414/CV-TA yêu cầu Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín cung cấp cho Toà án các tài liệu, chứng cứ gồm: sao kê giao dịch chuyển khoản ngày

13/7/2023 của tài khoản số 050103227302 mang tên NGUYEN THI BICH NGHE, tài khoản thụ hưởng 5308205026924 được mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Cư Jút mang tên DAM THI VOC, số tiền chuyển khoản, nội dung chuyển khoản. Công văn số 79/2024/CV-PGDCJ, ngày 19/7/2024 của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín về việc phúc đáp công văn số 414/CV-A, ngày 18/7/2024 của Toà án nhân dân huyện Cư Jút đã cung cấp: Đơn vị cung cấp sao kê giao dịch chuyển khoản ngày 13/07/2023 của tài khoản số 050103227302 – NGUYỄN THỊ BÍCH NGH, tài khoản người thụ hưởng: 5308205026924 – ĐÀM THỊ V, số tiền chuyển khoản: 40.000.000 VND, nội dung chuyển khoản: “EWX515318850 IBFT NGUYEN THI BICH NGHE chu tien gung”. Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Bích Ngh trình bày mặc dù chuyển vào tài khoản của bà Đàm Thị V 40.000.000 đồng nhưng bà Đàm Thị V đã bán cho bà Ngh được 79 bọc x 20 kg/bọc = 1.580 kg, với giá tiền 7.000 đồng/kg x 1.580 kg = 11.000.000 đồng, cộng thêm tiền bà Ngh còn nợ bà V 2.000.000 đồng tiền hàng nên tính cả tiền bà Ngh còn nợ lại bà V và tiền bà V đã bán Gừng cho bà Ngh là 13.000.000 đồng. Như vậy, bà V còn nợ lại bà Ngh số tiền 27.000.000 đồng.

Điều 430 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

“Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán”.

Việc thỏa thuận của các bên là tự nguyện; nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, đối tượng của hợp đồng mua bán không thuộc trường hợp bị cấm và hạn chế chuyển nhượng. Theo khoản 1 Điều 117 Bộ luật dân sự thì giao dịch mua bán tài sản giữa bà Ngh với bà V đủ điều kiện có hiệu lực từ đó làm phát sinh nghĩa vụ giao hàng của bà V đối với bà Ngh. Tuy nhiên, bà V đã không giao Gừng cho bà Ngh mặc dù bà Ngh đã giao tiền cho bà V. Như vậy, bà Ngh khởi kiện yêu cầu bà V phải thanh toán cho bà Ngh số tiền 27.000.000 đồng là có căn cứ, Hội đồng xét xử phải chấp nhận.

[2.2]. Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bà Đàm Thị V phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 430, Điều 436 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích Ngh.

Buộc bà Đàm Thị V phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Bích Ngh số tiền 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Đàm Thị V phải chịu 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả bà Nguyễn Thị Bích Ngh 675.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005078 ngày 27/05/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thu hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Cư Jút (02bản);
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nông Thị Hường

